

Số: 355/2020/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 11 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 609/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: ấp M, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Bị đơn:* Anh **Nguyễn Minh T1, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp M, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Minh T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Minh T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Lê B, sinh ngày 13/5/2019 cho chị Lê Thị T nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Minh T1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi cháu B tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 03 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện từ ngày 03/12/2020.

Nếu ngày 03 dương lịch trùng vào ngày nghỉ theo Luật lao động thì việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T1 chậm thi hành phần tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Anh T1 được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Án phí: Chị Lê Thị T tự chịu 150.000đồng án phí DSST. Chị đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004117 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên được hoàn lại 150.000đồng.

Anh T1 phải chịu 150.000đồng án phí DSST phần nghĩa vụ cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH